

Bản án số: 156/2026/HS-ST
Ngày 11 tháng 8 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Nễ, bà Phạm Thị Kim Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Nhật Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 169/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1083/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Phú V**, tên gọi khác: N, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1994, tại thành phố Đà Nẵng; số CCCD: 049094014xxx; trú tại: Tổ 15, tổ dân phố Đ, phường H, thành phố Đà Nẵng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

- Ngày 04/02/2010, bị Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Q áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng.

- Ngày 17/01/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Q xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 18/12/2015, bị Công an phường T, thành phố H, tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 30/5/2016, bị Công an phường T, thành phố H, tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 02/12/2016, bị Công an phường T, thành phố H, tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 16/8/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Q xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 05/9/2019, bị Công an phường T, thành phố H, tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 30/01/2020, bị Ủy ban nhân dân phường T áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 4,5 tháng.

Con ông Đỗ Phú K và bà Huỳnh Thị Kim A; bị cáo chưa có vợ, con; bị tạm giữ từ ngày 05/5/2026; hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Tạm giam Điện Bàn, Công an thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1982, số CCCD: 049182004xxx;

Trú tại: phường H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Ông Nguyễn Hoà, sinh năm 1971, số CCCD: 049071015xxx;

Trú tại: Tổ 49, phường T, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1983; số CCCD: 049183007xxx;

Trú tại: Tổ dân phố B, phường H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

Địa chỉ liên hệ: 136 N, phường H, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 15 ngày 04/5/2026, Đỗ Phú V điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 43T1-3xxx chạy trên đường T, phường H, thành phố Đà Nẵng theo hướng từ đường N đến đường T. Khi đi đến trước cổng Trường tiểu học N, địa chỉ: số 06 T, phường H, thành phố Đà Nẵng thì Đỗ Phú V nhìn thấy có một túi xách, vải da, màu vàng kem treo tại cổ xe bên phải xe mô tô hiệu Honda SH, biển kiểm soát 92C1-405.xx của chị Nguyễn Thị Thanh T đang dựng trước cổng trường. Lúc này, Đỗ Phú V điều khiển xe sát vào bên phải xe SH và nhìn xung quanh thấy không có người nào để ý đến mình nên V thò hai tay qua lấy túi xách này. Sau đó, V dùng tay trái để nắm giữ túi xách để vào giữa xe, phía trước yên xe còn tay phải điều khiển xe chạy về hướng đường T rồi rẽ phải chạy vào đường Đ. Đến đoạn đường vắng, V mở túi xách kiểm tra bên trong thấy có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 128GB, màu xanh ngọc; 01 thẻ căn cước công dân và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Thanh T. V lấy điện thoại di động hiệu Iphone 12, 128GB, màu xanh ngọc này bỏ vào túi quần bên trái rồi vứt bỏ túi xách bên trong có 01 thẻ căn cước công dân và giấy đăng ký xe mô tô của chị T xuống vỉa hè đường Đ. Sau đó, V điều khiển xe chạy đến phường H để đi làm. Khi chạy trên đường L, phường H, V thấy có đồng rác ven đường nên cất giấu điện thoại Iphone 12, 128GB, màu xanh ngọc vào đồng rác này rồi tiếp tục điều khiển xe chạy đi làm. Đến chiều cùng ngày, V quay lại vị trí đồng rác lấy điện thoại trộm cắp được mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/5/2026, khi V đang trên đường mang điện thoại Iphone 12, 128GB, màu xanh ngọc trộm cắp được đi bán thì bị Công an phường H mời làm việc. Qua làm việc, Đỗ Phú V đã khai nhận toàn bộ hành vi và giao nộp tài sản đã trộm cắp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐGTS ngày 06/5/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Đà Nẵng xác định:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 128GB, màu xanh ngọc trị giá: 5.000.000 đồng.

- 01 túi xách dạng hình chữ nhật, có chất liệu bằng da, có dây kéo bằng kim loại, trên thân túi xách có chữ “vascara” trị giá: 500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 114/CT-VKSNDG-KV ngày 14/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đỗ Phú V về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Phú V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Phú V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 43T1-3704; tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen, phía trước bên trái mũ có chữ “Vespas” và 01 áo khoác dài tay bằng vải, màu đen, dọc cánh tay có 02 sọc màu trắng.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt một số người tham gia tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập phiên tòa cho những người tham gia tố tụng. Tại phiên tòa vắng mặt bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, những người vắng mặt đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án và không có ai đề nghị hoãn phiên tòa với lý do vắng mặt họ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về tội danh và khung hình phạt:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng

xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 07 giờ 15 phút ngày 04/5/2026, tại vị trí trước cổng Trường tiểu học Nc, địa chỉ: số 06 T, phường H, thành phố Đà Nẵng, lợi dụng sơ hở của bà Nguyễn Thị Thanh T trong việc quản lý tài sản, Đỗ Phú V đã lén lút trộm cắp 01 túi xách bên trong có 01 điện thoại Iphone 12, 128GB, màu xanh ngọc của bà Nguyễn Thị Thanh T nhằm mục đích tiêu xài cá nhân.

Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 128GB, màu xanh ngọc trị giá: 5.000.000 đồng; 01 túi xách dạng hình chữ nhật, có chất liệu bằng da, có dây kéo bằng kim loại, trên thân túi xách có chữ “vascara” trị giá: 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 5.500.000 đồng.

Do đó, hành vi của Đỗ Phú V đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đà Nẵng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội:

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[2.3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 04/02/2010, bị Ủy ban nhân dân thành phố Hn, tỉnh Q áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng; ngày 17/01/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Q xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 18/12/2015, bị Công an phường T, thành phố H, tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 30/5/2016, bị Công an phường T, thành phố H, tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 02/12/2016, bị Công an phường T, thành phố H, tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 16/8/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Q xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 05/9/2019, bị Công an phường T, thành phố H, tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 30/01/2020, bị Ủy ban nhân dân phường T áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 4,5 tháng.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về hình phạt:

Trên cơ sở phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét đầy đủ về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Thanh T đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Hiện nay còn tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 43T1-3xxx; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen, phía trước bên trái mũ có chữ “Vespas”, 01 áo khoác dài tay bằng vải, màu đen, dọc cánh tay có 02 sọc màu trắng của bị cáo Đỗ Phú V.

Xét thấy, qua điều tra xác định 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 43T1-3xxx là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen, phía trước bên trái mũ có chữ “Vespas” và 01 áo khoác dài tay bằng vải, màu đen, dọc cánh tay có 02 sọc màu trắng, bị cáo không yêu cầu trả lại, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Các vấn đề khác có liên quan trong vụ án: không có.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Đỗ Phú V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Phú V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Xử phạt bị cáo Đỗ Phú V **15** (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 05/5/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 43T1-3xxx;

- Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen, phía trước bên trái mũ có chữ “Vespas” và 01 áo khoác dài tay bằng vải, màu đen, dọc cánh tay có 02 sọc màu trắng.

(Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ tại kho vật chứng thuộc Công an thành phố Đà Nẵng theo Lệnh nhập kho vật chứng số B519/LNK-IPCQCSĐT ngày 15 tháng 5 năm 2026).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Phú V phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/8/2026). Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV Công an thành phố Đà Nẵng;
- CQ. CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng;
- CQ. THA HS Công an thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 10- Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 10 – Đà Nẵng;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Trần Văn Sinh



HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA